

Bản án số: 11/2023/HS-PT
Ngày 28/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Chí Thiện;

Các Thẩm phán: Ông Phùng Lâm Hồng và ông Vũ Minh Quán.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng - Thư Ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công Ki vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 02/2023/TLPT-HS ngày 09/01/2023 đối với bị cáo Châu A K và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo Châu A K và các bị hại Châu A S, Châu A T, Giàng Thị M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HS-ST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Châu A K**; Sinh ngày 23/5/1992, tại thị xã P, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: thôn Chu Lìn 1, xã Trung Chải, thị xã P, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: H'Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu A B và bà Lù Thị Say; Có vợ là chị Giàng Thị Dinh và có 05 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2021. Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

2. Họ và tên: **Châu A B**; Sinh ngày 10/10/1971, tại thị xã P, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: thôn Chu Lìn 1, xã Trung Chải, thị xã P, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: H'mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu A Su và bà Giàng Thị T. Có vợ là bà Lù Thị Say và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1998. Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Hiện các bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Điều có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Diệu - Văn phòng luật sư Diệu Song, Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị hại: Ông Châu A S, anh Châu A T, bà Giàng Thị M.

Cùng địa chỉ: Thôn Chu Lìn 1, xã Trung Chải, thị xã P, tỉnh Lào Cai; Điều vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà La Thị Huyền Trang - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai; Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông:* Bà Giàng Thị Pằng. Địa chỉ: Số 007, phố Tán Thuật, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/02/2022, Châu A K cùng vợ là Giàng Thị Dinh chặt củi tại khu vực nương của gia đình mình thuộc thôn Chu Lìn 1, xã Trung Chải, thị xã P và để lại số củi đã chặt ở đó. Ngày 11/02/2022, ông Châu A S phát hiện và cho rằng vợ chồng K đã chặt củi thuộc khu rừng do S quản lý nên ông S gọi điện báo cho ông Võ Công Luyện là cán bộ Hạt kiểm lâm biết. Ông Luyện nói với ông S là giữ nguyên hiện trạng để cho người đến giải quyết nhưng ông S đã vận chuyển hết số củi nói trên về nhà mình và thông báo cho gia đình K biết.

Khoảng 17 giờ ngày 12/02/2022, Châu A K, chị Giàng Thị Dinh cùng bố đẻ là Châu A B, em gái là Châu Thị Sao, em rể là Thảo A Sèo và anh rể là Má A Gà đến nhà ông S đòi lại số củi trên. Tại đây ông S ở nhà cùng vợ là Giàng Thị M, con trai là Châu A T. Ngoài ra còn có anh Châu A Nhà, chị Giàng Thị Dò, chị Châu Thị Say, ông Châu A Sài, ông Lưu Văn Ba đang ngồi uống rượu. Khi đến nhà ông S, K nhìn thấy số củi để ở đầu nhà của ông S, K nói xin số củi về nhưng ông S không đồng ý, hai bên xảy ra tranh cãi. Lúc này, nhóm của K đi về phía đồng củi, ông S đi ra cùng và gọi điện cho ông Luyện. Ông Luyện nói sẽ báo Công an xã Trung Chải đến giải quyết. Cùng lúc này, bà M và anh T đi ra đứng cạnh ông S, K dắt xe máy của mình ra gần chỗ để củi, chị Dinh, chị Sao, K lấy củi để lên yên xe, anh Sèo cũng bê 01 bó củi để gần xe của Sèo. Thấy vậy, ông S dùng tay xô đổ số củi trên xe của K, nên hai bên giằng co, xô đẩy lẫn nhau. Ông S dùng tay phải đấm một phát vào ngực B, thấy vậy chị Dinh, chị Sao vào can, đẩy ông S ra. Thấy bố mình bị đánh, K dùng tay phải cầm thanh củi dài khoảng 80cm đến 01m, loại củi có cạnh, chạy đến cách khoảng 01 mét, vụt một phát trúng vào vùng đầu ông S, khiến ông S phải lùi lại, chân vướng vào chậu cây nên bị ngã, anh T thấy bố bị đánh nên lao vào để đánh nhóm của K, chị Dinh, chị Sao vào can, đẩy anh T ra thì B dùng tay phải cầm một thanh củi có cạnh, dài khoảng 30cm, rộng khoảng 03 đến 04 cm, dày khoảng 01 cm, vụt một phát trúng vào đầu anh T, anh T chạy về nhà, cầm một đoạn gậy gỗ dài khoảng 1,5m vụt hai phát trúng vào lưng chị Sao làm gậy bị gãy. Lúc này, ông S cầm thanh củi chạy lại vụt trúng vào tay trái B thấy vậy ông Pho đến can ngăn thì bị ông S vụt một phát trúng đầu. B và K tiến đến thì ông S lùi về phía cửa nhà, B dùng tay phải cầm thanh củi vụt ba phát trúng vào đầu, trán ông S, ông S giơ tay trái lên đỡ thì bị K dùng tay phải cầm gậy vụt trúng vào cổ tay trái của ông S. Thấy vậy, bà M cầm gậy vụt về phía B và K, anh Sèo vào can ngăn thì bị bà M vụt trúng vào mu bàn tay trái. Cùng lúc này, anh T từ trong nhà chạy ra cầm một

chiếc ghế gỗ dài khoảng 01m vụt hai phát trúng vào đầu và vai trái B, khi ông S vùng dậy thì bị K vụt 01 phát vào người. Chị Dinh, chị Sao, K, B chuẩn bị về thì bị bà M chạy ra vụt một phát trúng vào tay trái của chị Dinh, ông S chạy ra cầm thanh củi phỉ trúng vào bàn chân trái của chị Dinh, K dùng tay cầm gậy đuôi vụt ngang từ phải qua trái trúng vào gậy của bà M làm gậy rơi ra và vụt 01 phát ngược lại từ trái qua phải trúng vào khăn cuốn đầu bà M làm khăn rơi. Sau đó nhóm người bên gia đình K đi về. Ông S, bà M và T đi bệnh viện điều trị vết thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 83/TgT, ngày 19/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai, kết luận tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của ông Châu A S là 13%, cụ thể: Gãy đầu dưới xương quay trái: Mức tổn hại sức khỏe là 08% tại mục IV.9.1, Chương 7, Bảng 1; Sẹo vùng thái dương trái kích thước trung bình: Mức tổn hại sức khỏe là 02% tại Mục I.2, Chương 8, Bảng 1; Sẹo đầu trong cung lông mày phải (sẹo vùng mặt) kích thước nhỏ: Mức tổn hại sức khỏe là 03% tại Mục I.1, Chương 8, Bảng 1. Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật tày.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 85/TgT, ngày 19/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai, kết luận tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Châu A T là 01%, cụ thể: Sẹo vùng đỉnh đầu kích thước nhỏ: Mức tổn hại sức khỏe là 01% tại Mục I.1, Chương 8, Bảng 1. Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật tày.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 84/TgT, ngày 19/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai, kết luận: Vùng trán sưng nề, không xây xước da, không chảy máu, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của bà Giàng Thị M là 0%. (Không có dấu vết của thương tích để lại trên cơ thể). Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật tày.

Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HS-ST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Châu A K, Châu A B phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Châu A K 2 (hai) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Châu A B 2 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 4 (bốn) năm tính từ ngày tuyên. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Trung Chải, thị xã P, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 09/12/2022, các bị hại Châu A S, Châu A T, Giàng Thị M kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt tù giam đối với bị cáo Châu A B và yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại.

Ngày 14/12/2022, bị cáo Châu A K kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 22/3/2023, các bị hại Châu A S, Châu A T, Giàng Thị M có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo và xin cho bị cáo Châu A K được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo Châu A K, Châu A B đã Ki nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo Châu A K giữ nguyên nội dung kháng cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung kháng cáo của các bị hại Châu A S, Châu A T, Giàng Thị M.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Châu A K, Sa bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HS-ST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Lào Cai như sau:

Tuyên bố bị cáo Châu A K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu A K 02 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Châu A K cho Ủy ban nhân dân xã Trung Chải, thị xã P, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Người bào chữa cho bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày quan điểm: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời Ki nhận tội của các bị cáo Châu A K, Châu A B tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời Ki của các bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ

thâm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ để xác định:

Do mẩu thuẫn trong việc thu gom củi ở khu vực rừng thuộc thôn Chu Lìn 1, xã Trung Chải, thị xã P, tỉnh Lào Cai nên vào ngày 12/02/2022, giữa các bị cáo Châu A K, Châu A B và các bị hại Châu A S, Châu A T, Giàng Thị M đã xảy ra mâu thuẫn. Quá trình xô xát, Châu A K, Châu A B đã dùng các đoạn, thanh gỗ là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho ông Châu A S là 13%, anh Châu A T là 01% và bà Giàng Thị M là 0%.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung là: Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HS-ST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Lào Cai xử phạt các bị cáo Châu A K, Châu A B về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị hại

Ngày 22/3/2023, các bị hại Châu A S, Châu A T, Giàng Thị M đã có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Xét thấy, việc rút kháng cáo của các bị hại là hoàn toàn tự nguyện. Vì vậy, cần đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung kháng cáo của các bị hại.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Châu A K về việc xin hưởng án treo.

Hành vi của các bị cáo Châu A K, Châu A B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Châu A K là người dùng thanh củi gỗ vọt 02 phát gây thương tích ở vùng đầu và cổ tay trái của ông Châu A S, vọt 01 phát trúng khăn cuốn đầu vùng trán bà Giàng Thị M nên phải chịu trách nhiệm với vai trò chính trong vụ án.

Xét thấy, bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HS-ST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Châu A K 02 năm 03 tháng tù. Hình phạt đã tuyên là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, bị cáo Châu A K có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải; Các bị hại có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Tại giai đoạn sơ thẩm, bị cáo Châu A K đã tự nguyện bồi thường cho các bị hại số tiền 30.000.000 đồng nhưng các bị hại không nhận. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, các bị cáo đã bồi thường cho các bị hại tổng số tiền là 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng*) các bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường đồng thời có đơn xin cho bị cáo Châu A K được hưởng án treo. Đây là tình tiết

mới “bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo” quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Từ những phân tích trên nhận thấy, bị cáo Châu A K có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại và các bị hại cũng có đơn xin cho bị cáo K được hưởng án treo. Vì vậy, không cần phải buộc bị cáo Châu A K chấp hành hình phạt tù giam mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Châu A K về việc xin hưởng án treo.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Kháng cáo của bị cáo Châu A K được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung kháng cáo của các bị hại Châu A S, Châu A T, Giàng Thị M.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Châu A K, Sa bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HS-ST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Lào Cai như sau:

Tuyên bố bị cáo Châu A K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Châu A K 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Châu A K cho Ủy ban nhân dân xã Trung Chải, thị xã P, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự;

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Trách nhiệm dân sự: Xác nhận các bị cáo đã bồi thường cho các bị hại số tiền là 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng*).

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Châu A K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- CQTHAHS CA TX P;
- CQĐT CA TX P;
- TAND TX P;
- VKSND TX P;
- Chi cục THADS TX P;
- Bị cáo; Người BC;
- Bị hại; Người BVQL;
- UBND xã Trung Chải;
- Lưu hồ sơ - AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Chí Thiện